

## **Những vấn đề về lập và thực hiện thiết kế trong phát triển đô thị ở Liên bang Nga**

Trong thế kỷ qua, nước Nga đã trải qua nhiều thay đổi lớn trong lĩnh vực phát triển đô thị (PTĐT) mà chưa từng diễn ra tại các quốc gia khác trên thế giới. Do vậy, LB Nga đã phải tự phát triển các tiêu chí về PTĐT.

Ở Liên Xô, đến cuối năm 1980 hầu như tất cả các vùng, các đô thị, điểm dân cư thuộc nhiều kiểu, loại khác nhau kể cả khu nghỉ dưỡng, điểm dân cư kiểu đô thị, các đô thị vườn trung tâm, đều đã có đồ án quy hoạch PTĐT thường xuyên được đổi mới. Tuy nhiên, các quy hoạch chung hầu như chưa được triển khai thực hiện vào thực tế. Việc xây dựng nhà ở bằng phương pháp công nghiệp diễn ra thiếu đồng bộ làm nảy sinh tình trạng thiếu trường học, bệnh viện, vườn trẻ... Các dự báo nêu trong quy hoạch chung đã không được nhà nước cấp kinh phí cho việc thực hiện. Vì vậy, trong nước đã xuất hiện hàng trăm đô thị, điểm dân cư nông thôn và các ô phố được xây dựng một cách vội vàng mà phần lớn dân cư nước Nga hiện đang sinh sống.

Đánh giá tổng thể xu thế hiện nay và thực trạng của công tác PTĐT của nước Nga cần lưu ý rằng đa phần các đô thị tại nước này đều đang tồn tại theo các quy hoạch chung đã cũ, được lập và phê duyệt cách đây từ 20 năm trở lên. Việc xây dựng mới hầu như không được tiến hành. Các công trình xây dựng đang xuống cấp, đa phần dân cư đang sống gần ngưỡng nghèo. Mỗi năm lại có thêm hàng nghìn điểm dân cư nông thôn bị xóa bỏ. Trong nửa thế kỷ qua (1959 - 2010), số lượng điểm dân cư nông thôn đã giảm 2 lần từ 294.000 còn 134.000 điểm dân cư.

Việc phát triển mạng lưới đường sá ở LB Nga còn thiếu sự quan tâm thích đáng. Hàng triệu người đang phải sống trong các công trình mà hệ thống đường sá được xây dựng từ thập niên 1960, 1970 hoặc 1990. Điều đó không thể so sánh với các nước ở châu Âu và châu Mỹ nơi quỹ nhà ở và đường sá được đổi mới định kỳ.

Việc chấn hưng hoạt động PTĐT ở LB Nga phụ thuộc trực tiếp vào sự đổi mới và hoàn thiện nền kinh tế. Việc đáp ứng nhu cầu hoạt động của ngành Dầu khí chỉ cần khoảng 15% trong tổng số nguồn nhân lực đất nước. Nếu không tích cực sử dụng 85% số nhân lực còn lại sẽ không phát huy được đầy đủ tiềm năng PTĐT của đất nước.

Việc triển khai vào thực tế mô hình phát triển kinh tế - xã hội mới đòi hỏi tạo điều kiện thuận lợi cho việc tái tạo tiềm lực con người; gắn liền với việc cải tạo hệ thống phân bố dân cư (PBDC) và nâng cao một cách căn bản chất lượng môi trường PTĐT. Do vậy, giai đoạn phát triển tới sẽ được đặc trưng bởi các đặc điểm sau: Sự chuyển hướng thiếu cân đối của cơ cấu kinh tế; gia tăng sự mất cân đối về phát triển giữa các vùng; sự tập trung một cách thiếu hợp lý các chức năng và các nguồn lực vào Mátxcova và sự thiếu cân đối trong các mối quan hệ

giữa thủ đô Mátxcova với các chủ thể của Liên bang; chưa đánh giá đầy đủ vai trò của sự phát triển hạ tầng giao thông và các hạ tầng đô thị khác; chưa đánh giá đầy đủ tầm quan trọng của hệ thống chính quyền tự quản địa phương.

Với mục tiêu khắc phục tình trạng nêu trên, năm 1998 lần đầu tiên trong lịch sử, Bộ luật Xây dựng đô thị LB Nga đã được ban hành.

Bộ luật Xây dựng đô thị LB Nga ban hành năm 2004 thay thế cho Bộ luật Xây dựng đô thị ban hành năm 1998, cũng còn có những hạn chế như không có khái niệm “tổng sơ đồ phân bố dân cư”, thiếu các khái niệm về pháp luật xây dựng đô thị, thiếu các văn bản pháp quy về quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu; các quyền hạn của chủ thể bị cắt giảm; thiếu mục “Cơ sở kinh tế cho sự phát triển đô thị”,...; sự thiếu hoàn thiện của Bộ luật góp phần mở đường cho tình trạng tham nhũng trong hoạt động thương mại về đất đô thị.

Ngoài các vấn đề liên quan đến đất, Bộ luật còn cần phải đề cập đến cấp của đô thị, vùng đô thị, vùng lãnh thổ và nhất là của quốc gia.

Sự hình thành một cách đầy đủ giá trị của một hệ thống có các mối quan hệ tương hỗ nhằm điều tiết sự PTĐT cần phải dựa trên Học thuyết PTĐT và Tổng sơ đồ PBDC.

Học thuyết PTĐT là một hệ thống các dự báo về PTĐT, nêu ra các cách tiếp cận về khái niệm và dựa trên các dự báo dài hạn về sự phát triển kinh tế - xã hội và không gian của quốc gia.

Học thuyết PTĐT đề cập các nội dung sau:

- Định hướng phát triển hệ thống PBDC quốc gia nhằm tạo điều kiện cho: Sự hình thành và phát triển của mô hình mới và tiên tiến về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; sự hình thành không gian kinh tế và xã hội thống nhất; bảo đảm an ninh quốc gia và các lợi ích địa chính trị của đất nước; phát triển các mối quan hệ kinh tế đối ngoại và đẩy mạnh các dòng vốn đầu tư quá cảnh; tạo ra môi trường sống thuận lợi kể cả thành lập hệ thống phân cấp các trung tâm của vùng;

- Định hướng phát triển hệ thống PBDC cấp vùng áp dụng cho các khu vực được khai khẩn truyền thống như các khu vực phía Đông kể cả các khu vực lãnh thổ mới được khai khẩn;

Học thuyết xác định các ưu tiên áp dụng cho các điều kiện đang thay đổi và đặt ra yêu cầu đối với các hình thức PBDC.

Học thuyết PBDC là căn cứ khoa học, chiến lược PTĐT dài hạn được sử dụng làm cơ sở về quan điểm cho việc lập Tổng sơ đồ PBDC; có thể được xây dựng cho thời gian 50 năm.

Những nội dung chính của Tổng sơ đồ PBDC gồm có:

- Định hướng vào việc giải quyết các vấn đề liên quan đến việc gắn kết về mặt lãnh thổ đối với các nội dung chính được đề cập trong Học thuyết PBDC và tạo

nguồn dự trữ (kể cả đất dự trữ) mà sẽ không gây khó khăn cho việc thực hiện các hướng chiến lược được nêu trong Học thuyết PBDC;

- Bảo đảm tính gắn kết trong sự phát triển không mâu thuẫn với các công trình lớn thuộc các lĩnh vực kinh tế khác nhau cũng như đối với các dạng hoạt động xét trên quy mô cả nước nói chung và trong từng vùng nói riêng. Tổng sơ đồ PBDC cần phải hỗ trợ cho sự hình thành hệ thống các trung tâm cấp vùng và dưới cấp vùng, phát triển các vùng đô thị hiện có và sẽ được phát triển.

Học thuyết PTĐT và Tổng sơ đồ PBDC có ý nghĩa rất quan trọng đối với LB Nga. Sự thiếu vắng các tài liệu nêu trên sớm hay muộn cũng sẽ gây ra tình trạng mất cân đối đối với tất cả các hệ thống kinh tế của LB Nga. Vì vậy, PTĐT được xem như một trong các nội dung chủ yếu của chiến lược dài hạn và chính sách quốc gia của đất nước.

Tổng sơ đồ PBDC đòi hỏi xây dựng các mối quan hệ mới đối với quy hoạch chung xây dựng đô thị. Quy hoạch chung cần xác định chiến lược PTĐT trên cấp vĩ mô cho thời gian đến 50 năm và đề xuất giải pháp thực hiện chiến lược cho các giai đoạn từ 5 đến 7 năm. Quy hoạch chung không những góp phần hình thành tất cả các chính sách PTĐT mà còn giúp ngăn ngừa tình trạng chiếm dụng đất đô thị, có ý nghĩa quan trọng cả về mặt chiến thuật, chiến lược và cần thiết cho sự phát triển của đô thị. Hoạt động giám sát đô thị có vai trò quan trọng đối với quá trình nêu trên.

Việc ban hành Luật liên bang số 94/FZ đã và đang gây ra nhiều thiệt hại cho công tác lập các loại hồ sơ xây dựng đô thị. Luật này nêu ra yêu cầu đối với công tác tổ chức đấu thầu. Theo đó, bên được thầu là bên nêu ra mức giá thấp nhất và thời gian xây dựng ngắn nhất nhưng lại không nêu ra yêu cầu về trình độ năng lực của tổ chức và người thực hiện đồ án. Nhiều khi mức giá thấp nhất mà một tổ chức không đủ trình độ năng lực đưa ra rõ ràng sẽ không bảo đảm chất lượng xây dựng và kết quả là số lượng các dự án không bảo đảm chất lượng tăng nhanh do vậy sản phẩm của dự án không được đưa vào sử dụng trong thực tế.

Bên cạnh đó, sau hơn 20 năm thực hiện chủ trương “phi nhà nước” trong nước đã và đang diễn ra tình trạng thiếu trật tự trong lĩnh vực áp dụng các loại hồ sơ xây dựng đô thị kể cả việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy phạm về kiến trúc, xây dựng; điều đó đang kìm hãm sự phát triển của tất cả các loại hình hoạt động xây dựng.

### **Hệ thống phân bố dân cư**

Các nghiên cứu cho thấy có 4 cách tổ chức hệ thống PBDC như sau:

**Cách thứ nhất:** Chủ động hoàn thiện và phát triển hệ thống PBDC cấp vùng, trong đó đặc biệt quan tâm phát triển các vùng phía Đông LB Nga. Trong quá trình này các chính quyền tự quản địa phương đóng vai trò to lớn. Ưu điểm của cách tiếp cận này là tình trạng mất cân đối giữa đô thị và các điểm dân cư khác tại các vùng sẽ ngày càng giảm; nhược điểm là thiếu một hệ thống PTĐT trên

quy mô quốc gia mà có khả năng gắn kết các vùng thành một hệ thống thống nhất.

**Cách thứ hai:** Trước hết tập trung phát triển các vùng đô thị lớn trong cả nước với số lượng ban đầu khoảng 20 vùng, sau đó sẽ tăng thêm. Việc mở rộng Mátxcova được xem như một hướng đi của cách tiếp cận này. Tuy nhiên chính sách “nén” các vùng lãnh thổ thành một số đô thị lớn sẽ không tránh khỏi việc mất một lượng lớn các điểm dân cư và cần nhiều kinh phí cho việc di dân.

**Cách thứ ba:** Do hàng loạt các nhà nghiên cứu đề xuất. Theo đó, cần đẩy nhanh quá trình khai khẩn khu vực Bắc cực và khu vực liền kề vùng Bắc cực ở nước Nga và quay lại với vấn đề hình thành đường sắt phương Bắc. Ưu điểm của cách tiếp cận này là các đô thị và điểm dân cư liên quan đến các hoạt động cung cấp dịch vụ cho khu vực nêu trên sẽ được hình thành và phát triển; nhược điểm là thoái lui (dù chỉ là tạm thời) khỏi các vấn đề quan trọng về PTĐT của khu vực phía Tây nước Nga và tại các vùng phía Nam của Siberi và Viễn Đông.

**Cách thứ tư:** Tiếp tục phát triển con đường PBDC đi qua phần lãnh thổ Á - Âu của LB Nga dựa trên tuyến đường xuyên Siberi. Dọc theo tuyến đường này sẽ là nơi phân bố các đô thị và vùng đô thị chính của nước Nga. Sự tăng cường cho tuyến đường sẽ tạo điều kiện cho sự hình thành bộ khung hệ thống PBDC vững chắc cho toàn bộ nước Nga, dẫn đến sự khai thác tích cực đối với các khu vực phía Đông của LB Nga.

Việc phát triển hành lang giao thông mới xuyên suốt đất nước có thể cho phép đạt đến tốc độ giao thông gần 500 km/h; nhược điểm của hệ thống PBDC kiểu này là hành lang giao thông lớn có thể trở thành cực thu hút sự di dân từ các khu vực khác trong nước làm trầm trọng thêm tình trạng mất cân đối về lãnh thổ. Hệ thống PBDC này cũng sẽ gây thiệt hại trầm trọng cho phát triển nông nghiệp.

Những nội dung nêu trên không nhằm so sánh các cách PTĐT khác nhau mà để thể hiện sự cần thiết của việc phối kết hợp các phương pháp phát triển đó, lưu ý những nội dung mới và xác định cách thức phát triển nào cần được thực hiện trước.

### **Những vấn đề của các đô thị nhỏ**

Hiện nay, các đô thị nhỏ đang phải chịu những tác động có hại lớn nhất. Các đô thị có số dân đến 100.000 người chiếm tới 85% trong tổng số đô thị tại Nga. Vào thời kỳ Liên Xô, số lượng các đô thị và điểm dân cư kiểu đô thị là 3.500. Còn hiện nay, do sự xóa bỏ, sự chuyển đổi thành điểm dân cư nông thôn và sự sáp nhập đô thị, số lượng đô thị nhỏ đã giảm hai lần.

Tại cơ quan nhà nước các cấp, chủ trương “nén không gian” thông qua xóa các điểm dân cư nhỏ là rất phổ biến.

Việc triển khai ý tưởng “nén không gian” sẽ làm trầm trọng thêm tình trạng vốn đã rất đáng lo ngại đối với sự phân bố các điểm dân cư nông thôn. Điều đó cho thấy dường như những bài học kinh nghiệm về sự không thành công trong cuộc di dân trên quy mô lớn ra khỏi các điểm dân cư nông thôn được gọi là “không có

triển vọng phát triển” thời Liên Xô đã chưa được xem xét đầy đủ. Trong thời gian từ năm 2002 đến 2010, số lượng các điểm dân cư nông thôn không có dân sinh sống thường xuyên đã tăng từ 13.000 lên đến 19.000.

Vào thời kỳ Liên Xô, trong bối cảnh của hình thức quản lý theo ngành và theo bộ, phần lớn các đô thị và điểm dân cư nông thôn chỉ được xem như các khu vực lãnh thổ đi kèm với các xí nghiệp. Từ đó xuất hiện các đô thị và điểm dân cư nông thôn kiểu “đơn ngành” - những điểm dân cư này chiếm số đông đồng thời cũng thuộc loại dễ bị tổn thương nhất và thường xuyên ở trong khu vực rủi ro. Bên cạnh đó, các điểm dân cư này hiện nay đang là nơi sinh sống của 15 - 17 triệu người. Tại các khu vực chủ thể liên bang như Pryvolga, Ural và Siberi tỷ trọng các điểm dân cư nêu trên chiếm trên 50% trong tổng số các đô thị.

Các đô thị nhỏ có các đặc tính khác biệt lớn. Nếu nhà nước tích cực tiến hành cải tạo tất cả các đô thị nhỏ thì sự đóng góp của các đô thị đó cho sự phát triển của nền kinh tế đất nước là rất lớn. Trong số các đô thị nhỏ có các đô thị mà việc phát triển và khôi phục ngành công nghiệp được xem là giải pháp hợp lý. Tuy nhiên trong số đó có những đô thị có thể được chuyển đổi thành trung tâm bảo tồn thiên nhiên, trung tâm nghỉ dưỡng, trung tâm liên khu vực dân cư, trung tâm đào tạo, đầu mối trung chuyển giao thông... Nhiều đô thị nhỏ có thể trở thành các hạt nhân phát triển thành vùng đô thị lớn. Chúng ta cần phát hiện và tiến hành phát triển toàn diện các đô thị đó. Hệ thống các đô thị nêu trên góp phần củng cố nhà nước và trong các điều kiện kinh tế và địa chính trị hiện đại, hệ thống đó rất quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho sự bảo đảm an ninh quốc gia và bảo vệ các lợi ích địa chính trị đặc biệt của đất nước.

Kiến nghị LB Nga cần phải bắt đầu phát triển các đô thị nhỏ hoàn toàn có cơ sở. Các đô thị nhỏ không chỉ được sử dụng để thay thế các đô thị nhỏ đã cũ và hết thời hạn sử dụng mà còn là những đô thị nhỏ theo đúng nghĩa của nó. Các đô thị nhỏ đó còn là cơ sở cho sự phục hồi và phát triển của toàn bộ tổ hợp nông - công nghiệp. Sự phát triển có mục tiêu đối với các đô thị nhỏ có thể trở thành một nhiệm vụ quan trọng của nhà nước. Các đô thị nông nghiệp loại nhỏ không chỉ bảo đảm an toàn lương thực trong nước mà còn mở rộng tiềm năng xuất khẩu.

Ngoài nhóm đô thị có chức năng công nghiệp chúng ta cần quan tâm đến các đô thị nhỏ có tiềm năng lịch sử - văn hóa. Đối với các đô thị loại này chúng ta không nên tiến hành phá dỡ, di chuyển hoặc cải tạo quy mô lớn. Phần lớn các đô thị này hiện đang trong tình trạng xuống cấp. Việc sử dụng các đô thị đó như các đô thị du lịch có giá trị đòi hỏi cải tạo căn bản các hệ thống kết cấu hạ tầng kể cả hạ tầng kỹ thuật. Để giải quyết các vấn đề nêu trên cần xây dựng cách tiếp cận “cải tạo” hoàn toàn riêng biệt. Cách tiếp cận này cần phải giải quyết được vấn đề bảo tồn các di sản kiến trúc và đô thị cũng như giải quyết được vấn đề xây dựng các khu ở đáp ứng được các tiêu chí mới và hiện đại.

Tương lai của các đô thị nhỏ kể cả đô thị đơn ngành là vấn đề phức tạp, đòi hỏi không chỉ một giải pháp thống nhất, mà còn đòi hỏi một cách tiếp cận cụ thể và riêng biệt cho từng trường hợp cụ thể. Nếu chúng ta thực sự mong muốn giải

quyết vấn đề của các đô thị nhỏ thì cần phải xây dựng được phương pháp luận hoàn toàn mới cho việc đánh giá đô thị và mỗi đô thị cần được xác định một phương pháp phát triển riêng. Những công việc này cần được triển khai thực hiện ngay.

### **Những vấn đề của các đô thị lớn (với ví dụ là thành phố Mátxcova)**

Tại LB Nga sự mất cân đối về vùng lãnh thổ đang ngày càng trầm trọng hơn do tập trung quá mức các dòng tài chính vào Thủ đô.

Nói về sự mất cân đối kể trên không thể không nhắc đến sự biến đổi dị thường đang diễn ra trong hoạt động PTĐT tại các đô thị lớn của nước Nga, ví dụ thành phố Mátxcova cùng với vùng lãnh thổ mới được sáp nhập do mở rộng thành phố với tổng diện tích lớn gấp 1,5 lần so với diện tích trước đây của thành phố. Chủ trương di dời trụ sở các cơ quan nhà nước ra khỏi nội đô không đòi hỏi diện tích đất lớn như vậy. Trên thực tế, đó là sự di dân mang tính thương mại từ các đô thị nhỏ trong nước đến khu vực này và còn có thể là cả những người nước ngoài di cư.

Tháng 1 năm 2012 một cuộc thi chọn đồ án quy hoạch thủ đô Mátxcova mở rộng đã được tổ chức. Các tổ chức kiến trúc từ 40 quốc gia đã gửi đến gần 70 đồ án tham gia cuộc thi. Nhóm chuyên gia bao gồm các chuyên gia Nga và nước ngoài đã lựa chọn được 9 đồ án trong đó 6 đồ án do các tổ chức thiết kế nước ngoài lập và 3 đồ án do các tổ chức trong nước lập. Tuy nhiên các nhóm thiết kế này đều có cơ cấu đa dạng với sự tham gia của kiến trúc sư Nga và kiến trúc sư nước ngoài.

Khuôn khổ của bài báo không cho phép đánh giá tất cả 9 phương án được đề xuất, tuy nhiên có thể thấy những đồ án sau đây nên được quan tâm:

- Đồ án do Viện thiết kế XDĐT thuộc Viện Hàn lâm kiến trúc và xây dựng LB Nga lập, trong đó các vùng lãnh thổ của quần thể đô thị Mátxcova được sử dụng một cách triệt để. Đồ án đề xuất khái niệm vòng cung của các khả năng. Đó là một khu vực nào đó gần Mátxcova trong đó có thể bố trí các khu nhà ở mới. Ngoài ra, nhóm tác giả còn đề nghị xây dựng đô thị nén với tên gọi Federal City tại quận Kommynarky và kết nối đô thị này với các đô thị hiện có trên các vùng đất mới được sáp nhập vào Mátxcova.

- Đồ án do Cty Pháp “Grumbach” lập (với sự tham gia của KTS Nga C. Tkachenko), đề xuất việc xây dựng không đồng đều trên các vùng đất mới được sáp nhập vào Mátxcova. Tuy nhiên khu vực hạn chế xây dựng được xem là tuyến hành lang giao thông thẳng (kể cả tuyến tàu điện ngầm), đi từ quảng trường của ba nhà ga qua Troysk và Krashaya Pakhra xuôi về phía Nam. Trong số các đồ án dự thi, Đồ án này được xem là có cách tiếp cận thận trọng nhất đối với các khu vực mới được sáp nhập.

- Đồ án của Văn phòng kiến trúc “Ostozhenka” trong đó nhóm tác giả khẳng định đối với Mátxcova không có phần đất mở rộng thì thành phố vẫn đủ chỗ để bố trí tất cả các công trình được nêu trong nhiệm vụ thiết kế của cuộc thi. Nhóm

tác giả đề xuất bố trí các công trình xây dựng mới dọc theo sông Mátxcova, trên các khu đất công nghiệp và khu đất của các tuyến đường sắt, qua đó biến hai bờ sông thành khu vực xây dựng thủ đô có uy tín hơn. Tại các vùng đất mở rộng Đồ án đề xuất thành lập các khu vực nghỉ dưỡng chuyên dụng hình thành từ các khu vực xây dựng nhỏ.

Theo các dự liệu gần đây thì tại các khu vực mở rộng của Thủ đô đang triển khai công tác chuẩn bị cho việc bố trí không phải là các trung tâm của Chính phủ và cũng không phải là các khu vực nghỉ dưỡng mà là các công trình thương mại dành cho 2,5 triệu người và hiện nay tại các khu vực đó công việc xây dựng đang được tích cực triển khai. Nếu một đô thị được xây dựng liền kề với Thủ đô về phía Nam mà trong đó không có việc làm, thiếu trường học, bệnh viện và các khu vực vui chơi giải trí... thì sẽ có trên một triệu lượt xe ô tô đi vào khu vực Mátxcova cũ; điều đó sẽ đe dọa Thủ đô, ít nhất là có thể gây ra thảm họa tắc nghẽn giao thông.

Hiện tại, số lượng xe ô tô tại Mátxcova đã tăng từ 20 xe/1.000 dân vào thập niên 1990 lên 400 xe/1.000 dân vào năm 2012. Tốc độ lưu thông của ô tô đã giảm mạnh. Với tình trạng đó cần phải tăng mật độ đường phố và xây dựng thêm các chỗ đỗ xe ô tô trên các khu đất rộng lớn của Mátxcova. Thành phố cần phải được sắp xếp lại dù cần nhiều kinh phí đi chăng nữa. Các tuyến đường ô tô mới trên mặt đất, các tuyến đường vận tải một ray và các tuyến vận tải công cộng cao tốc hiện nhiên sẽ xuất hiện. Ngoài ra, thành phố cần đào thêm các đường ngầm và tổ chức các chỗ đỗ xe ngầm... Rõ ràng là những công việc đó sẽ làm nảy sinh những khoản chi rất lớn.

Ví dụ về thành phố Mátxcova là bài học kinh nghiệm cho các đô thị lớn khác. Đối với các thành phố như vậy chúng ta không nên hạn chế thực hiện các nghiên cứu mang tính chiến lược về quy hoạch và PTĐT. Mỗi đô thị nhất thiết phải có quy hoạch chung và các dự báo phát triển kinh tế và không gian. Ngoài việc mỗi đô thị có con đường phát triển riêng của mình thì trong đa phần các trường hợp con đường phát triển theo chiều rộng sẽ không có triển vọng. Văn phòng kiến trúc “Ostozhenka” đã không mấy khó khăn tìm được các nguồn dự trữ lớn về đất ngay tại Mátxcova. Những nguồn dự trữ đất đó cũng đang có tại các đô thị lớn khác.

### **Tiêu chí mới cho đô thị**

Nếu chúng ta quyết định khôi phục phần lớn các đô thị nhỏ thì câu hỏi đặt ra là khôi phục như thế nào? Câu trả lời có thể là xây dựng đô thị mới theo các tiêu chí mới hoặc khôi phục các đô thị cũ hiện có. Lúc này nảy sinh các câu hỏi xây dựng đô thị mới để làm gì và đô thị cần được xây dựng như thế nào.

Đối với câu hỏi các đô thị cần được xây dựng như thế nào thì câu trả lời sẽ khó hơn.

Trong một phần tư thế kỷ qua, lĩnh vực PTĐT LB Nga đã ở trong tình trạng lúng túng, trong khi thế giới đã tìm được những con đường đi mới cho công tác thiết kế đô thị.

Tại các nước phương Tây, việc tìm kiếm những tiêu chí mới trong PTĐT không chỉ theo hướng tổ chức các khu ở mới theo quan điểm cấu trúc và kinh tế mà các vấn đề sinh thái đô thị được đưa lên hàng đầu. Việc nghiên cứu các cách tiếp cận PTĐT hiện đại và mới nhất cho thấy ở mức độ này hay mức độ khác các cách tiếp cận đó đều gắn với vấn đề sinh thái.

Trên thực tế, những đô thị như vậy đã và đang hình thành. Một trong các ví dụ nổi bật nhất là thành phố Masda tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất, được xây dựng theo các tiêu chí sinh thái mới do KTS. Norman Foster thiết kế. Thành phố được xây dựng với mật độ rất cao, số tầng nhà vào loại trung bình, đường phố hẹp và mát mẻ. Tất cả các hệ thống đều được thiết lập theo nguyên tắc tự cung cấp năng lượng (mặt trời cung cấp đến 90% số năng lượng tiêu thụ). Thành phố được xây dựng chỉ bằng các loại vật liệu sạch sinh thái. Trong thành phố có trường đại học. Phải chăng đây là đô thị kiểu mẫu của tương lai?

Qua đó có thể thấy rằng trên thế giới đang hình thành các tiêu chí đô thị sinh thái dành cho các đô thị của thế kỷ XXI. Dần dần các tiêu chí đó sẽ được áp dụng phổ biến tại châu Âu.

Những dự án sinh thái tương tự như trên đã và đang được triển khai ở khắp mọi nơi. Đô thị không chỉ là tập hợp của các ngôi nhà nữa. Trong đô thị đang xuất hiện hàng loạt các hệ thống kỹ thuật kiểm soát các quá trình diễn ra trong đô thị. Có thể gọi giai đoạn phát triển này là giai đoạn PTĐT công nghệ sinh thái.

Như vậy, đô thị của thế kỷ XXI không chỉ là tác phẩm kiến trúc mà nói phỏng theo Le Corbusier thì đô thị còn là cỗ máy phục vụ cuộc sống và sự tương tác với môi trường thiên nhiên. Nước Nga rộng, các khu vực khí hậu đa dạng do đó đô thị cũng cần đa dạng. Tuy nhiên, cần phải thống nhất trong việc kiểm soát phát thải chất thải đô thị (kể cả sự phát thải vào khí quyển); tiêu thụ năng lượng, nước và nhiệt đều cần cắt giảm tối đa.

**I.G. Lezhava**

Phó Chủ tịch Viện hàn lâm Kiến trúc và xây dựng Liên bang Nga

*Nguồn: Tạp chí Xây dựng công nghiệp và dân dụng Nga, số 5/2013*

**ND: Huỳnh Phước**